

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2

Chủ đề nhánh: Mùa xuân của em

Thời gian thực hiện: Từ 09/02 -14/02/2026

Người thực hiện: Nguyễn Thị Trang

Thứ 2 ngày 9 tháng 2 năm 2026

HOẠT ĐỘNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	CHUẨN BỊ VÀ THỰC HIỆN
HHH PTTC Ném xa bằng 2 tay	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên vận động “: Ném xa bằng 2 tay”, - Trẻ biết cách chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột 2. Kỹ năng: - Trẻ phối hợp tay, mắt và định hướng để ném xa - Trẻ đứng tự nhiên trước vạch xuất phát, hai chân rộng bằng vai, hai tay cầm túi cát giơ cao lên đầu và ném mạnh về phía trước - Trẻ chơi thành thạo trò chơi “ Mèo đuổi chuột” 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú, tích cực, đoàn kết tham gia vào hoạt động, tham gia vào trò chơi. Trẻ có quyền vận động theo khả năng của trẻ	* Chuẩn bị : - Trang phục sạch sẽ gọn gàng - 20 túi cát - Vạch xuất phát, 2- 3 túi cát, sắc xô - Nhạc bài hát: “ Đố bạn, My heart will go on” * TIẾN HÀNH: 1. Khởi động: (Đội hình vòng tròn): trên nền nhạc bài « Đố bạn » - Cho trẻ khởi động bằng cách di chuyển, đi chậm, đi nhanh, hai tay chống hông lần lượt từng chân một dậm gót, chạy chậm, chạy nhanh - Về đội hình 3 hàng ngang 2. Trọng động: * BTPTC: Tập 2lx8n - HH: Hít vào thở ra - Tay: Co duỗi từng tay kết hợp kiễng chân - Lưng, bụng: Đứng cúi người về phía trước - Chân/ Bật: Khuyu gối, Bật đưa chân sang ngang ĐTNTM: Tay: Co duỗi từng tay kết hợp kiễng chân * Cho trẻ chuyển đội hình thành 2 hàng ngang đối diện cách nhau khoảng 3m * VĐCB “ Ném xa bằng hai tay” - Cô làm mẫu lần 1 - Cô làm mẫu lần 2, kết hợp phân tích cách thực hiện (Tư thế chuẩn bị: cô đứng tự nhiên trước vạch xuất phát, hai chân rộng bằng vai, hai tay cầm túi cát giơ cao lên đầu khi có hiệu lệnh ném mạnh về phía trước)

		- Mời 2 trẻ lên tập thử - Tổ chức cho cả lớp luyện tập. Lần 1: Lần lượt 1 trẻ một lượt tập(ném 1 lần) - Cô chú ý sửa kỹ năng cho trẻ. Lần 2: 1 trẻ tập (ném 2 – 3 lần) .Cô vũ, động viên trẻ. - Cô khen động viên trẻ - Hỏi trẻ tên vận động? * Trò chơi vận động “ Mèo đuổi chuột” - Cách chơi: Một trẻ đóng làm mèo, một trẻ đóng làm chuột, các trẻ khác đứng thành vòng tròn nắm tay nhau đọc to bài thơ, khi bài thơ kết thúc thì các bạn đứng thành vòng tròn nắm tay nhau và chụp 2 bạn mèo và chuột, nếu bạn mèo và chuột bị chụp thì phải nhảy lò cò 3. Hòì tĩnh Cô mở nhạc “My heart will go on” - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng SEL:giúp trẻ học cách quan sát và đưa ra những nhận xét từ tế.
Đánh giá: *Tình trạng sức khỏe: * Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ *Kiến thức, kỹ năng của trẻ:		

Thọ 3 ngày 10 tháng 2 năm 2026

họ t ③éng	MỤC ĐÍCH y ^a cCụ	chuÈn bP Và THỰC HIỆN
HDH PTNT LQCC m,n,l	* Kiến thức: - Trẻ nhận biết và phát âm chữ cái l, m, n có trong từ . - Trẻ nhận ra chữ cái l, m, n trong tiếng và từ trọn vẹn. * Kỹ năng: - Trẻ nhận ra điểm giống nhau và khác nhau của chữ cái l, m, n. - Rèn kỹ năng phát âm, so sánh và phân biệt các chữ cái l, m, n. - Rèn kỹ năng chơi các trò chơi chữ cái - Phát triển ngôn ngữ cho trẻ * Thái độ: - Trẻ tích cực ,hứng thú tham gia các hoạt động. - Giáo dục trẻ có ý thức chăm sóc các loại cây, hoa xung quanh bé. Trẻ có quyền phát âm chuẩn theo ngữ ngữ của mình	Chuẩn bị: - Tranh vẽ “Hoa lan”. Hoa mai” “ Nụ hồng” - Mỗi trẻ có 1 rổ đựng thẻ chữ cái l, m, n 1.3. Các hoạt động: Hoạt động 1 : Ổn định tổ chức - Cho trẻ hát bài “ Màu hoa” - Trò chuyện : + Các cháu vừa hát bài hát gì ? + Bài hát nói về điều gì? Hoạt động 2 : Làm quen chữ cái: - Cô cho trẻ xem tranh "Hoa lan". Cả lớp cùng đọc từ dưới tranh “Hoa lan” - Trong câu “Hoa Lan” có chữ cái nào các cháu đã làm quen ? - Cô mời trẻ lên lấy chữ cái đã học, đã biết và phát âm. * Làm quen chữ cái l : - Cô giới thiệu chữ l và phát âm. - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân phát âm. - Cô cho từng tổ sò các nét của chữ l. Sau đó cô hỏi trẻ: - Chữ l gồm có những nét gì ? - Cô phân tích cấu tạo các nét của chữ l trên máy: Chữ l gồm một nét thẳng. - Ngoài chữ l in thường ,có chữ L in hoa và chữ l viết thường. - Các con có nhận xét gì về 3 mẫu chữ này? - Ba chữ cái này cách đọc thì giống nhau nhưng cách viết thì khác nhau. * Làm quen chữ cái m : - Trời tối ! trời sáng ! - Đây là Tranh gì ? -Dưới tranh “ Hoa Mai” có từ “ Hoa mai” Cô cho trẻ đọc - Cô cho trẻ nhậ chữ đã học, đã biết

		- Cô giới thiệu chữ cái m và phát âm. - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân phát âm. - Cho trẻ sờ và nhận xét các nét của chữ m. + Chữ m gồm có mấy nét ? - Cô phân tích nét chữ m: Chữ m gồm ba nét, 1 nét thẳng và 2 nét móc xuống. - Ngoài chữ m in thường cô còn có chữ M in hoa và chữ m viết thường. + Chữ m có cách đọc, cách viết như thế nào ? - Mời cả lớp phát âm lại chữ m. * Làm quen chữ cái n : - Đây là Tranh gì ? - Dưới tranh “Nụ hồng” có từ “ Nụ hồng” Cô cho trẻ phát âm - Cô cho trẻ nhận chữ đã học, đã biết - Cô giới thiệu chữ cái n và phát âm. - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân phát âm - Cô giới thiệu chữ cái n và phát âm. - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân phát âm. - Cho trẻ sờ và nhận xét các nét của chữ n. + Chữ n gồm có những nét gì? - Cô phân tích cấu tạo các nét của chữ n : Chữ n gồm hai nét, một nét thẳng và một nét móc xuống. - Ngoài chữ n in thường cô còn có chữ N in hoa và chữ n viết thường. + Chữ n có cách đọc, cách viết như thế nào ? - Mời cả lớp phát âm lại chữ n. 2. So sánh giống nhau và khác nhau: Chữ l - n : + Các cháu vừa được làm quen chữ cái gì? + Các con quan sát xem chữ cái l, n có điểm gì giống nhau ? + Chữ l, n có gì khác nhau ? - Cô cho trẻ phát âm lại chữ l, m . Chữ cái m – n : + Các cháu quan sát xem chữ cái m, n có điểm gì giống nhau ? + Chữ m, n có gì khác nhau ? - Cô cho trẻ phát âm lại chữ m, n .
--	--	--

	- Cô cho trẻ đọc bài thơ “Hạt gạo làng ta” đi lấy rổ đồ dùng và về ngồi theo tổ. HD3. Luyện tập: *Trò chơi : “Ai nhanh nhất” - Trẻ luyện tập theo yêu cầu của cô. + Lần 1 : Cho trẻ tạo chữ cái l, m, n bằng dây kim tuyến. + Lần 2 : cho trẻ xếp cái chữ cái ra và phát âm. + Lần 3 : Cô cho trẻ chọn thẻ chữ cái giờ lên theo yêu cầu của cô. Trẻ xếp xong thì chỉ tay vào chữ cái vừa xếp và phát âm. * Trò chơi : “Vòng tròn chữ cái”. - Cô giải thích cách chơi, luật chơi. - Cách chơi: Cô vẽ ba vòng tròn lớn, mỗi vòng tròn chứa một chữ cái, cho trẻ chọn thẻ chữ cầm trên tay đứng ngoài vòng tròn. Trẻ vừa đi vừa hát, khi nghe hiệu lệnh “ Vòng tròn chữ cái” thì phải chạy về đúng vòng tròn có chứa chữ cái mà mình đang cầm. - Luật chơi: bạn nào chạy về không đúng chữ cái sẽ bị nhảy lò cò. - Trẻ chơi 2 lần. Kết thúc hoạt động - Cô nhận xét – tuyên dương trẻ. - Cho cả lớp hát bài "Ra chơi vườn hoa" SEL: Nhận diện mặt chữ mà còn phát triển kỹ năng giao tiếp, sự tự tin và khả năng làm việc nhóm.
Đánh giá: *Tình trạng sức khỏe: * Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ *Kiến thức, kỹ năng của trẻ:	

Thứ 4 ngày 11 tháng 2 năm 2026

HOẠT ĐỘNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	CHUẨN BỊ VÀ THỰC HIỆN
PTNT HDH Nhận biết giờ đúng	* Kiến thức: - Trẻ biết chức năng của chữ số và kim ngắn, kim dài của đồng hồ. Biết đọc giờ đúng trên đồng hồ. - Có biểu tượng ban đầu về thời gian. * Kỹ năng: - Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định. Nhận biết giờ đúng trên đồng hồ. * Thái độ: - Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian. Biết thời gian rất cần thiết đối với con người. - Giáo dục trẻ ý thức học tập Trẻ có quyền đọc giờ theo cách hiểu của trẻ	* Chuẩn bị: + Nhạc bài hát: Đồng hồ báo thức. + Bài thơ: “ Đồng hồ quả lắc” + 1 đồng hồ treo tường. + 2 tranh cho trẻ chơi trò chơi. + Tranh để trẻ hoạt động nhóm. + đồng hồ chỉ các giờ khác nhau. + Mỗi trẻ có 1 đồng hồ. * Cách tiến hành: * Hoạt động 1: Ổn định - Cho trẻ hát bài hát “đồng hồ báo thức” - Bài hát nói về cái gì? Đồng hồ dùng để làm gì? - Chúng ta xem giờ để làm gì? - Thời gian có cần thiết đối với con người không? - Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian, tiết kiệm thời gian. * Hoạt động 2: Nhận biết giờ đúng: - Cô đọc câu đố về đồng hồ: “ Mặt tròn mang số, bé áp vào tai. Tiếng kêu tích tắc” Là cái gì? - Cô đưa đồng hồ ra và cho trẻ đọc các chữ số trên mặt đồng hồ. (Trẻ đọc 12 chữ số trên đồng hồ) - Cho trẻ so sánh 2 kim đồng hồ. - Cô giới thiệu kim ngắn là kim chỉ giờ, kim dài là kim chỉ phút. Trên mặt đồng hồ có 12 chữ số cách đều nhau, có kim ngắn và kim dài. Kim ngắn và kim dài đều quay được và quay theo chiều từ số bé đến số lớn. - Giờ đúng khi kim dài chỉ vào số 12, kim ngắn chỉ vào 1 số bất kỳ trên mặt đồng hồ thì lúc đó đọc giờ đúng. Ví dụ 8 giờ đúng, 10 giờ đúng. - Cho trẻ hát bài “ Vui đến trường” đi lấy đồ dùng và về chỗ ngồi. - Con ngủ dậy và đánh răng vào lúc mấy giờ? (6 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 6 giờ. Kết hợp cho trẻ quay kim đồng hồ. - Con đi học vào lúc mấy giờ? (7 giờ) Cô quay kim đồng hồ chỉ 7 giờ. Kết hợp cho trẻ quay kim đồng hồ.

	- Đến trường TDS và học chính thức? (8 giờ). - Cô quay kim đồng hồ chỉ 8 giờ. - Hoạt động ngoài trời vào lúc mấy giờ? (9 giờ). - Cô quay kim đồng hồ chỉ 9 giờ. - Vệ sinh trước khi ăn vào lúc mấy giờ? (10 giờ). - Cô quay kim đồng hồ chỉ 10 giờ. - Ăn trưa vào lúc mấy giờ? (11 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 11 giờ. - Ngủ trưa vào lúc mấy giờ? (12 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 12 giờ. - Hoạt động chiều vào lúc mấy giờ? (3 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 3 giờ. - Ra về vào lúc mấy giờ? (5 giờ). Cô quay kim đồng hồ chỉ 5 giờ. - Vậy khi đồng hồ chỉ giờ đúng thì kim dài luôn chỉ đúng vị trí số mấy? (số 12) - Cho trẻ quay kim đồng hồ theo ý thích. Cô hỏi trẻ và kiểm tra xem ai có kết quả giống bạn. *Hoạt động 3: Thi ai nhanh - Trò chơi 1: Thi xem đội nào nhanh. Luật chơi và cách chơi: Trẻ chia thành 2 đội lần lượt từng bạn 1 lên nói đồng hồ với số tương ứng. Đội nào nhanh đội đó sẽ giành chiến thắng. - Cho trẻ đọc thơ “ Đồng hồ quả lắc ” và về ngồi thành 3 nhóm. - Trò chơi 2: Về nhóm -SEL: Giups nắm bắt khái niệm thời gian mà còn rèn luyện tính kỷ luật, sự kiên nhẫn và kỹ năng hợp tác
--	--

Đánh giá:

***Tình trạng sức khỏe:**

*** Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ**

***Kiến thức, kỹ năng của trẻ:**

Thứ 5 ngày 12 tháng 2 năm 2026

HOẠT ĐỘNG	MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU	CHUẨN BỊ - THỰC HIỆN
HDH PTNN -Thơ : Hoa cúc vàng -Tác giả: Nguyễn Văn Chương	<u>1.Kiến thức:</u> +Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ. <u>2.Kỹ năng:</u> +Trẻ thuộc thơ, thể hiện được nhịp điệu vần điệu tươi vui của bài thơ. + Trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc <u>3. Thái độ</u> - Giáo dục trẻ biết yêu quý hoa và chăm sóc hoa Trẻ có quyền đọc diễn cảm nội dung bài thơ theo ngữ ngữ của mình	1. Chuẩn bị: Tranh minh họa bài thơ, máy tính 2 .Tiến Hành: <u>HD1: Gây hứng thú.</u> -Cô hát cho trẻ nghe bài hát “Sắp đến tết rồi”. Cô vừa hát bài hát gì? -Cô và các con vừa hát bài hát “sắp đến tết rồi “đấy. Bài hát nói về điều gì? Trong ngày tết nhà con thường có gì? Các con xem hôm nay lớp mình có điều gì lạ? - Ai có nhận xét gì về lọ hoa cúc? -Cô giới thiệu bài thơ “ Hoa cúc vàng” của tác giả Nguyễn Văn Chương <u>*HD2. Đọc thơ cho trẻ nghe</u> +<i>Cô đọc Lần 1</i>:-Cô đọc diễn cảm với nét mặt vui tươi. -Bạn nào giỏi cho cô biết bài thơ cô vừa đọc có tên là gì? Của tác giả nào? - <i>Đàm thoại</i>:Bạn nào giỏi nhắc lại cho cô biết tên bài thơ là gì? Do ai sáng tác? -Trong bài thơ tác giả tả mùa đông như thế nào?Những câu thơ nào nói lên cảnh của mùa đông?-Các con thấy hoa cúc nở vào mùa nào? -Vì sao hoa cúc thường nở vào mùa xuân?Mùa xuân đến, thời tiết âm áp trời mưa phùn, nên cúc nở rất đẹp vào mùa xuân .Những câu thơ nào tả hoa cúc nở vào mùa xuân -T/giả cảm thấy nắng vàng của mùa đông ít ỏi dc hoa cúc gom lại, tích thành màu vàng của hoa. Khi tiết trời ấm lên, cúc nở bung thành hoa báo hiệu sắp đến tết. -Thấy màu vàng của hoa cúc tác giả cảm thấy niềm vui hạnh phúc đang đến với mọi nhà, điều đó được tác gia thể hiện ở câu thơ nào? -Hoa cúc rất đẹp mang đến vẻ đẹp cho chúng ta vì vậy chúng ta phải làm gì? - Giải thích từ “nắng đi đâu miết “nghĩa là mùa đông không có nắng đấy -Và “nở bung thành hoa” là như thế nào? Có ai biết không?Nghĩa là hoa đã nở hết.

		(Trong quá trình đàm thoại cô trích dẫn một số câu thơ) *HD3.Dạy trẻ đọc thuộc thơ:Cô cho trẻ đọc cùng cô 2-3 lần -Cô mời tổ, nhóm, cá nhân đọc Trong quá trình trẻ đọc cô sửa sai cho trẻ). - Cô hỏi lại tên bài thơ ? tên tác giả ? *Kết thúc : -Nhận xét, củng cố, tuyên dương - Ngoài trời rất đẹp, cô và các con hãy ra vườn hoa của trường chơi nhé! -Nhạc bài hát “ra vườn hoa em chơi Sel: cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên mà còn phát triển sự thấu cảm, lòng biết ơn và các kỹ năng tương tác xã hội.
Đánh giá: *Tình trạng sức khỏe: * Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ *Kiến thức, kỹ năng của trẻ:		

Thứ 6 ngày 13 tháng 2 năm 2026

HOẠT ĐỘNG	MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU	CHUẨN BỊ - THỰC HIỆN
HDH PTTM -Dạy hát: Ngày tết quê em -ST: Từ Huy -TCAN: Ai nhanh hơn -Hát nge: Mùa xuân của em	*Kiến thức: - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả sáng tác - Hiểu nội dung bài hát *Kỹ năng: - Trẻ hát nhịp nhàng thể hiện tình cảm vui tươi khi hát -Trẻ hát thuộc lời bài hát cùng cô *Thái độ: - Giáo dục trẻ về ngày tết cổ truyền của dân tộc - Trẻ tích cực tham gia các hoạt động cùng cô Trẻ có quyền hát và biểu diễn theo năng khiếu của mình	1. Chuẩn bị: - Nhạc bài hát: Ngày tết quê em, mùa xuân của em - Clip về ngày tết 2 .Tiến Hành: H§1: B§ biết g× v§ ngày t§t - C« tr§ chuy§n c§ng tr§ v§ ngày t§t - Tr§ n§i theo ý hi§u c§a tr§ - Cô cho tr§ xem clip về ngày tết - Hỏi tr§ về nội dung của clip? HD 2: Dạy hát - Cô giới thiệu tên bài hát :Ngày tết quê em - Tên tác giả sáng tác: Từ Huy - Cô hát cho tr§ nghe 1 lần. - Lần 2 kết hợp nhạc - Cô giảng nội dung bài hát - Dạy tr§ hát từ đầu đến hết bài 2- 3 lần -Cho cả lớp hát cùng cô. - Cô cho tr§ thi đua hát dưới nhiều hình thức. - Cô bao quát sửa sai hướng dẫn tr§ hát thuộc bài hát. - Hỏi tr§ lại tên bài hát? -Tên tác giả sáng tác? HD 3: Trò chơi âm nhạc “Ai nhanh hơn” - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi : 6tr§ đi xung quanh 5 chiếc ghế, khi có hiệu lệnh vào chỗ ngồi bạn nào không có ghế thì thua cuộc. -Cô b§t d§n s§ ghế xếp . - Cho tr§ chơi 3-4 lần HD 4: Hát nge: Mùa xuân của em : ST: Trần thanh Sơn - Cô giới thiệu tên bài hát”Mùa xuân của em” - Tên tác giả sáng tác “Trần Thanh Sơn”

